

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Số: 404-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 1990

NGHỊ ĐỊNH

Ban hành quy định giữ gìn bí mật tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ điều 78 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc giữ gìn và bảo vệ những bí mật thuộc phạm vi Nhà nước;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1

Nay ban hành kèm theo Nghị định này quy định giữ gìn bí mật tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình, áp dụng thống nhất cho tất cả các Bộ, các ngành, các địa phương có các tổ chức làm công tác trắc địa và bản đồ hoặc sử dụng các tài liệu đó.

Điều 2

Quy định giữ gìn bí mật tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình ban hành theo Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Nghị định số 32-CP ngày 9 tháng 3 năm 1965 của Hội đồng Chính phủ về việc "giữ gìn bí mật các tài liệu đo đạc đại địa, địa hình và bản đồ địa hình".

Điều 3

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này. Cục trưởng Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 4

Nghị định này thi hành kể từ ngày ban hành./.

QUY ĐỊNH

GIỮ GÌN BÍ MẬT TÀI LIỆU TRẮC ĐỊA VÀ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH

(Ban hành kèm theo Nghị định số 404-HĐBT ngày 14-11-1990 của Hội đồng Bộ trưởng)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Tài liệu trắc địa cơ bản, trắc địa địa hình và bản đồ địa hình (dưới đây gọi tắt là tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình) là những tài liệu mang tính chất tổng hợp, có liên quan chặt chẽ với kinh tế, quốc phòng, chính trị, xã hội và nghiên cứu khoa học của đất nước, phải được giữ gìn bí mật, đồng thời phải bảo đảm việc khai thác và sử dụng tài liệu được hợp lý và thuận lợi.

Điều 2

Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước có trách nhiệm quản lý thống nhất, tổ chức cung cấp các tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình trên phạm vi toàn quốc.

Điều 3

Việc giữ gìn bí mật các tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình là trách nhiệm của Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước, của các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan của cán bộ, công nhân viên chức làm công tác đo đạc và bản đồ, của thủ trưởng cơ quan, đơn vị và của cá nhân sử dụng các tài liệu đó.

CHƯƠNG II

PHÂN LOẠI TÀI LIỆU BẢO MẬT TRẮC ĐỊA VÀ BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH

Điều 4

Các tài liệu trắc địa và bản đồ địa hình thuộc phạm vi bí mật Nhà nước gồm:

Loại tối mật:

- Toạ độ các điểm hạng I, II Nhà nước của một mạng lưới quốc gia hoàn chỉnh cùng với các ghi chú điểm kèm theo.
- Các tài liệu điều tra về đường biên giới giữa nước ta với các nước láng giềng khi chưa công bố.